

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2026/HS-ST

Ngày: 28-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Thanh

2. Bà Nguyễn Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Việt C (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 07 tháng 5 năm 1981 tại tỉnh Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn YL, xã AK, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt Th, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1958; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 11/11/2010, Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 23/3/2012, Công an xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích và ngày 16/6/2021, Công an xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Quá trình xác minh không có tài liệu liên quan đến việc xử phạt và chấp hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2026 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đào Hợp Th1, sinh năm 1981, địa chỉ: số * YP, phường T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Công ty Cổ phần Quốc tế *, địa chỉ: số * VH, phường VH, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế Th2 – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đức S, sinh năm 1993, địa chỉ: khối *, xã SS, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2025, Nguyễn Viết C quen biết với Đào Hợp Th1, qua trao đổi Nguyễn Viết C biết Đào Hợp Th1 có thuê xe ô tô Vinfast Vf6, biển số 14H-098.02 của Công ty Cổ phần Quốc tế * mục đích để kinh doanh vận tải (chở khách) nhưng do đang có công việc khác không thường xuyên chạy xe được nên khi Nguyễn Viết C hỏi thuê lại xe để chạy dịch vụ, giá 17.000.000 đồng/tháng, Đào Hợp Th1 đồng ý. Sau khi thuê được xe, Nguyễn Viết C thường xuyên đăng tải các thông tin tìm khách trên các ứng dụng mạng xã hội Facebook, Zalo, WhatsApp... kèm số điện thoại 0982.785.665 do Nguyễn Viết C sử dụng.

Khoảng 18 giờ ngày 07/01/2026, Nguyễn Viết C nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0779.490.182 qua mạng xã hội WhatsApp của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ), người này đặt vấn đề thuê Nguyễn Viết C đón người Trung Quốc không có giấy tờ tùy thân, nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với tiền công là 1.200.000 đồng/chuyến, Nguyễn Viết C đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, người đàn ông sử dụng tài khoản tại ứng dụng WhatsApp liên lạc với Nguyễn Viết C, yêu cầu đón 03 người Trung Quốc tại khu vực xã Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn để nhập cảnh trái phép về thành phố Hà Nội. Nguyễn Viết C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14H-098.02 đi từ Hà Nội đến khoảng 01 giờ ngày 08/01/2026 thì đến khu vực xã Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Viết C nhận được điện thoại từ số điện thoại 0347.543.976 hỏi vị trí và biển số xe và yêu cầu Nguyễn Viết C điều khiển xe đi hướng cửa khẩu Hữu Nghị, Nguyễn Viết C thông tin biển số xe của mình đang điều khiển và tiếp tục đi về hướng cửa khẩu Hữu Nghị. Khi đi qua một cây cầu trên đường lên cửa khẩu Hữu Nghị thì thấy 01 người đàn ông đứng cạnh đường vẫy tay, Nguyễn Viết C điều khiển xe đến vị trí của người đàn ông, sau đó người này mở cửa xe ô tô của Nguyễn Viết C và vẫy tay về hướng bụi cây ra hiệu, thì có 03 người Trung Quốc từ bụi cây đi ra và lên xe của Nguyễn Viết C. Lúc này, Nguyễn Viết C hỏi người đàn ông “đưa khách về đâu” thì người này nói “đưa về Hà Nội” rồi rời đi. Sau đó Nguyễn Viết C liên hệ với người sử dụng tài khoản tại ứng dụng WhatsApp cho biết mình đã đón được khách, người này dặn Nguyễn Viết C đưa khách đến đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn thì thông báo tiếp, sẽ có người liên hệ cho biết vị trí trả khách tại Hà Nội và thanh toán trực tiếp cho Nguyễn Viết C 1.200.000 đồng. Nguyễn Viết C đồng ý và tiếp tục chở 03 người Trung Quốc đi theo Quốc lộ 1A về hướng thành phố Hà Nội. Khoảng 02 giờ ngày 08/01/2026, khi đi đến Km 42 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Hợp Nhất, xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình giải quyết tại Cơ quan điều tra ông Đào Hợp Th1 trình bày: Chiếc xe ô tô Vinfast Vf6, biển số 14H-098.02 là anh thuê của Công ty Cổ phần Quốc tế *

mục đích để kinh doanh vận tải (chở khách). Khoảng tháng 11/2025 do có quen biết với bị cáo nên khi được bị cáo trao đổi muốn thuê lại chiếc xe để chạy dịch vụ, anh đã đồng ý, vì tin tưởng nên hai bên không làm hợp đồng mà chỉ thỏa thuận miệng. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để chở người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam anh không được biết.

Đại diện Công ty Cổ phần Quốc tế * (gọi tắt là Công ty) ông Ngô Đức S trình bày: Chiếc xe ô tô Vinfast Vf6, biển số 14H-098.02 là của Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Green Future – Chi nhánh Quảng Ninh. Ngày 24/6/2025, công ty đã ký hợp đồng dịch vụ thuê xe nguyên tắc với Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Green Future – Chi nhánh Quảng Ninh. Đến ngày 26/8/2025 công ty ký hợp đồng thuê xe ô tô với anh Đào Hợp Th1 với mục đích để kinh doanh vận tải (chở khách), cùng ngày đã giao xe cho ông Đào Hợp Th1. Công ty không biết việc ông Đào Hợp Th1 cho bị cáo thuê lại xe và hiện Công ty đã nhận lại chiếc xe ô tô này từ Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSLS-P2 ngày 04/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết C về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết C phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Viết C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do bị cáo ko có tài sản riêng. Bị cáo phạm tội lần đầu nên không áp dụng hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: **Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Plus màu đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại của bị cáo Nguyễn Viết C; trả lại cho bị cáo Nguyễn Viết C 01 căn cước công dân số 001081004671, mang tên Nguyễn Viết C do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 13/10/2025 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 010215067099 do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 08/11/2021.**

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Viết C trình bày đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết C đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì mục đích vụ lợi, bị cáo Nguyễn Viết C nhận lời chở 03 người Trung Quốc bằng xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Vf6, biển số 14H-098.02 nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ khu vực cửa khẩu Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn đưa về thành phố Hà Nội để nhận tiền công là 1.200.000 đồng sau khi xong việc. Khi Nguyễn Viết C điều khiển xe ô tô đến đoạn Km 42, quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Việc tự ý đón người Trung Quốc vào Việt Nam, không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm khác, cũng như làm phát sinh nhiều vấn đề phức tạp về chính trị, an ninh trật tự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

[4] Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[5] Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại trích lục tiền án, tiền sự, ngày 27/3/2026 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn thể hiện ngày 11/11/2010, Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 23/3/2012, Công an xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích và ngày 16/6/2021, Công an xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng đối với bị cáo. Tuy

nhiên, quá trình xác minh không có tài liệu liên quan đến việc xử phạt và chấp hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Viết Th được tặng Huy chương chiến sĩ giải phóng, Huy chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo Nguyễn Viết C có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành chính sách, pháp luật và nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng chế định quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC, ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Plus màu đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 căn cước công dân số 001081004671, mang tên Nguyễn Viết C do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 13/10/2025 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 010215067099 do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 08/11/2021 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với người sử dụng tài khoản WhatsApp có số điện thoại 0779.490.182, Cảnh khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao đăng ký là Vũ Văn Quân, sinh năm 2005, trú tại khu Đồng Giũa, phường Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh. Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0347.543.976 đã liên lạc và giao 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho Nguyễn Viết C tại khu vực cửa khẩu Hữu Nghị, Nguyễn Viết C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao đăng ký là Nguyễn Tất Kiên, sinh năm 1973, trú tại xóm Trung Thịnh, xã Vân Du, tỉnh Nghệ An. Kết quả ủy thác điều tra xác định Quân và Kiên không sử dụng các số điện thoại trên, không cho người khác sử dụng căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác để đăng ký thuê bao. Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh, nhưng không làm rõ được, nên không đề nghị xem xét.

[11] Đối với 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép là Tào Đăng Huy, Vu Dục Khôn và La Nhân Tân, ngày 08/01/2026, Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết

định xử phạt vi phạm hành chính; ngày 27/01/2026, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lạng Sơn bàn giao Tào Đăng Huy, Vu Dực Khôn và La Nhân Tân cho Trạm Biên phòng cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị để tiến hành trao trả cho cơ quan chức năng Trung Quốc theo quy định.

[12] Đối với những người tổ chức đưa, dẫn, chở Tào Đăng Huy, Vu Dực Khôn và La Nhân Tân đi qua hàng rào biên giới nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, do không có thông tin cụ thể nên không có cơ sở để mở rộng điều tra.

[13] Đối với xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Vf6 màu trắng, biển số 14H-098.02 là của Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Green Future - Chi nhánh Quảng Ninh, sau đó ký hợp đồng dịch vụ thuê xe nguyên tắc với Công ty Cổ phần Quốc tế *. Đến ngày 26/8/2025 Công ty Cổ phần Quốc tế * ký hợp đồng thuê xe ô tô với anh Đào Hợp Th1 với mục đích để kinh doanh vận tải (chở khách), cả hai Công ty không biết việc ông Đào Hợp Th1 cho bị cáo thuê lại xe và không biết việc Cảnh sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 19/3/2026, Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại xe ô tô cho Công ty cổ phần Quốc tế vận chuyển công nghệ 4.0 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 4 Điều 328, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Về Tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết C phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Viết C 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/5/2026).

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Viết C, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Viết C cho Ủy ban nhân dân xã Anh Khánh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Plus màu đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Viết C: 01 căn cước công dân số 001081004671, mang tên Nguyễn Viết C do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 13/10/2025 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 010215067099 do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 08/11/2021.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn, chi tiết các vật chứng được mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2026).

4. Về án phí: bị cáo Nguyễn Viết C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 - Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Ngô Thảo Nguyên